

Bản án số: 113/2025/HS-ST
Ngày: 16-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Hải
2. Ông Nguyễn Đức Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát V.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. *Mã Văn P, sinh năm 1998;* Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vặt Ngoài, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi tạm trú: Tổ dân phố My Điện 3, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Mã Văn S; Con bà: Vi Thị Hạnh; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị H; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm Hình chính số 67/QĐ-XPHC Ngày 26/4/2025 của Phòng Cảnh sát hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang xử phạt số tiền 5.000.000 đồng về Hình vi cố ý gây thương tích cho người khác; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam T ngày 29/11/2024 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. *Giáp Văn D, sinh năm 1996;* Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Liêm Xuyên, phường Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Giáp Văn Thống; Con bà: Hoàng Thị Hải; Gia đình

có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Phạm Văn V, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc Ninh, phường Ninh Sơn, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phạm Văn Vinh (đã chết); Con bà: Ngô Thị Phong; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Lan Phương; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

4. Nguyễn Văn H, sinh ngày 2003; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Vật Phú, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn Chính; Con bà: Leo Thị Hương; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ T ngày 04/12/2024 đến ngày 08/12/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

5. Giáp Minh Q, sinh năm 2006; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thanh Văn 2, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi tạm trú: Thôn Sy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng (nay là tổ dân phố Sy, phường Nội Hoàng, thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Giáp Văn Vững (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Bẩy; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ T ngày 03/12/2024 đến ngày 08/12/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

6. Trần Văn Q, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Thanh Văn 1, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Văn Mùi; Con bà: Hoàng Thị Ngân; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ T ngày 03/12/2024 đến ngày 08/12/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Vật Ngoài, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Mã Văn S, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Vật Ngoài, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Như Thiết, phường Hồng Thái, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1996 (có mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Ba, phường Tân Mỹ, tHnh phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Phạm Xuân T, sinh năm 2004 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/11/2024, bị cáo Phạm Văn V và bị cáo Giáp Văn D ngồi uống rượu với bạn tại Quán ốc “96” do anh Hoàng Văn H- sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố Ba, phường Tân Mỹ, tHnh phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang làm chủ; bên cạnh là Quán lẩu nướng “Bảo An” do anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố Như Thiết, phường Hồng Thái, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm chủ và đều ở gần chợ My Điền thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Khoảng 20 giờ cùng ngày 18/11/2024, bị cáo Mã Văn P cùng bị cáo Trần Văn Q; bị cáo Giáp Minh Q; bị cáo Nguyễn Văn H là bạn cùng quê có cùng ăn lẩu, uống rượu tại Quán lẩu nướng “Bảo An”. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, V và D đi bộ T Quán ốc “96” sang Quán “Tiệm cH tranh 2K” ở gần đối diện bên kia đường để uống nước với bạn; khi D mang nước về Quán ốc “96” cho bạn và đi qua chỗ nhóm P đang ngồi ăn uống thì D thấy nhóm P có to tiếng với nhau nên D nói “Đánh nhau thì đánh mẹ đi”; nhóm của P nghe vậy đã có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau với D. Lúc này, V nghe thấy hai bên to tiếng cãi chửi nhau nên V cầm 01 chiếc ghế nhựa màu xanh T quán “Tiệm cH tranh 2K” đi đến ném về phía nhóm P thì trúng vào mặt Q làm Q bị thương chảy máu ở miệng. Thấy vậy, Q, H và Q lao vào đánh nhau với V và D; trong lúc đánh nhau D chạy về phía Quán ốc “96” tìm hung khí thì thấy 01 gậy bông cHy bằng kim loại, dài khoảng 50cm gần đó chạy đến chỗ V thì V giằng lấy gậy bông cHy của D để đánh nhau với nhóm P. Lúc này, H cầm 01 ghế nhựa màu vàng tại Quán lẩu nướng “Bảo An” lao vào đánh nhau với D; P mở cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98E- 714.42 của P lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 47,5cm (loại dao dứa) chạy đến chém V, P tay Pi cầm dao chém khoảng 04 nhát trúng vào trán trái, cầm Pi, ngón cái và ngón trỏ tay Pi của V. Cùng lúc đó, V cũng cầm gậy bông cHy vụt về phía P, Q cầm 01 chiếc bát nhựa cứng, đường kính 11cm, cao 05cm, bên ngoài bát màu đen, bên trong bát màu đỏ tại Quán lẩu nướng “Bảo An” ném vào người V nhưng không trúng thì quay ra lao vào

đánh nhau với D bằng chân tay không. Sau khi chém V thì P tiếp tục cầm dao chạy đến chém khoảng 03 nhát về phía D thì D giơ tay hai tay lên đỡ nên trúng vào ngón trỏ tay trái, ngón trỏ tay phải và cánh tay phải của D; H cầm 01 ghế nhựa màu vàng cao 70cm, rộng 41cm tại Quán lẩu nướng “Bảo An” ném trúng vào người V; Q cầm 01 ghế nhựa màu xanh cao 70cm, rộng 41cm tại Quán lẩu nướng “Bảo An” chạy đến ném về phía V nhưng không trúng. Các đối tượng đuổi đánh, chém nhau đã khiến cho khách đang ăn, uống tại Quán lẩu nướng “Bảo An” và Quán ốc “96” lo lắng, sợ hãi, bỏ rời khỏi vị trí đang ăn uống; các phương tiện đang lưu thông trên đường đều phải dừng lại. Sau đó, do được mọi người can ngăn nên hai nhóm không đánh nhau nữa và giải tán đi về. Hậu quả làm V bị thương được đưa đi khám, điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Việt Yên T ngày 18/11/2024 đến ngày 26/11/2024 thì ra viện; D bị thương được đưa đi khám, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang T ngày 19/11/2024 đến ngày 25/11/2024 thì ra viện.

Ngày 28/11/2024, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video clip trong điện thoại của anh Phạm Xuân T- sinh năm 2004, trú tại thôn 2, xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai ghi lại diễn biến vụ việc ngày 18/11/2024 tại tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc cho Mã Văn P, Trần Văn Q, Giáp Minh Q, Nguyễn Văn H, Giáp Văn D, Phạm Văn V xem lại hình ảnh video và nhận diện người trong video. Kết quả bị cáo P, Q, Q, H, D, V đều nhận ra mình và những người đã tham gia gây thương tích, gây rối trật tự công cộng ngày 18/11/2024.

Ngày 29/11/2024, Công an phường Nénh có báo cáo Công an thị xã Việt Yên nội dung: Công an phường Nénh nắm tình hình, phát hiện: Khoảng 23 giờ ngày 18/11/2024 tại Khu vực đường nội bộ gần chợ My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang có 02 nhóm thanh niên gồm khoảng 06 người có hành vi sử dụng gậy, dao và ghế nhựa xô xát đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Ngày 29/11/2024, do nhận thức được hành vi của mình như trên là vi phạm pháp luật nên Mã Văn P đã đến Công an thị xã Việt Yên xin đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 47,5cm (lưỡi dao dài 34cm, phần bản dao rộng nhất 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm) mà P sử dụng chém V, D ngày 18/11/2024.

Ngày 05/12/2024, Cơ quan CSĐT- Công an thị xã Việt Yên (nay là Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Bắc Giang) tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, kết quả: Hiện trường nơi xảy ra sự việc được xác định khu vực vỉa hè và đường đi trước Quán lẩu nướng “Bảo An” thuộc tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Đường đi tại khu vực theo hướng Đông- Tây; phía

Đông hướng đi tHnh phố Bắc Giang; phía Tây hướng đi tỉnh Bắc Ninh. Phía Nam giáp máng thoát nước, tiếp đến là đường gom dân sinh và đường cao tốc H Nội- Bắc Giang. Trên vỉa hè phí Nam, sát đầu phí Tây của Quán lẩu nướng “Bảo An” có 01 cột điện ký hiệu “2-MPP15/471-E7.28”. Xem xét đường đi thấy mặt đường được trải bê tông phẳng, rộng 10m; vỉa hè hai bên được đổ bê tông rộng 2,8 m. Xem xét khu vực Quán lẩu nướng “Bảo An” thấy quán nằm trên vỉa hè phía Nam của đường đi, quán được quây bạt màu trắng, khu vực trong quán có nhiều bàn bằng kim loại, mặt bàn bằng đá màu xám, có cùng kích thước (1,04x0,6x0,6)m. Tại vị trí trong Quán lẩu nướng “Bảo An” cách cột điện ký hiệu “2-MPP15/471-E7.28” là 10,3m và cách vỉa hè phía Nam 01m là vị trí xảy ra đánh nhau (kí hiệu số 01); Trên mặt đường, cách cột điện ký hiệu “2-MPP15/471-E7.28” về phía Đông Bắc 10,6m, cách lề đường phía Nam 2,7m là vị trí đánh nhau (kí hiệu số 02). Vị trí trên vỉa hè phía Nam cách cột điện ký hiệu “2-MPP15/471-E7.28” về phía Tây Nam 19,5m, cách lề đường phía Nam 2,3m là vị trí các đối tượng lấy gây bóng cHy. Mở rộng hiện trường 100m không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ việc.

Ngày 03/12/2024 và ngày 05/12/2024, Giáp Văn D, Phạm Văn V có đơn trình báo và yêu cầu khởi tố đối với người đã đánh gây thương tích cho D, V ngày 18/11/2024.

Trong ngày 03/12/2024 và ngày 04/12/2024, Trần Văn Q, Giáp Minh Q, Nguyễn Văn H đến Công an thị xã Việt Yên xin đầu thú, khai nhận Hnh vi phạm tội của mình.

Ngày 20/5/2025, Cơ quan điều tra tiến Hnh làm việc với anh Nguyễn Văn H kết quả: Anh H xác định quán của anh H chỉ sử dụng một loại ghế nhựa (loại màu vàng và màu xanh) có tựa lưng và một loại bát nhựa bên ngoài màu đen, bên trong màu đỏ. Anh H có cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 ghế nhựa màu vàng; 01 ghế nhựa màu xanh có cùng đặc điểm kích thước cao 70cm, rộng 41cm; 01 bát nhựa có đường kính 11cm, cao 05cm để phục vụ điều tra.

Ngày 20/5/2025, Cơ quan điều tra đã tiến Hnh cho Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q nhận dạng đối với chiếc ghế mà H, Q sử dụng phạm tội ngày 18/11/2024; cho Trần Văn Q nhận dạng đối với chiếc bát mà Q sử dụng phạm tội ngày 18/11/2024. Kết quả H nhận dạng được chiếc ghế nhựa màu vàng mà anh H giao nộp giống chiếc ghế mà H đã sử dụng phạm tội ngày 18/11/2024; Q nhận dạng được chiếc ghế nhựa màu xanh mà anh H giao nộp giống chiếc ghế mà Q đã sử dụng phạm tội ngày 18/11/2024; Q nhận dạng được chiếc bát mà anh H giao nộp giống chiếc bát mà Q đã sử dụng phạm tội ngày 18/11/2024. Cùng ngày 20/5/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại anh H 02 chiếc ghế nhựa và 01 chiếc bát trên.

Ngày 03/12/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và cơ chế hình thành thương tích đối với Phạm Văn V và Giáp Văn D. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2817/24/KLTTCT-TTPY ngày 06/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn V tại thời điểm giám định là 09%. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2825/24/KLTTCT-TTPY ngày 06/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Giáp Văn D tại thời điểm giám định là 04%.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 2817B/24/KLTTCT-TTPY và 2825B/24/KLTTCT-TTPY cùng ngày 10/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Con dao găm giám định có thể gây được các thương tích cho Phạm Văn V, Giáp Văn D.

Ngày 09/01/2025, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn V, Giáp Văn D. Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 2914/25/KLTTCT-TTPY ngày 15/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích đứt gân duỗi ngón I bàn tay Pi + Khám thần kinh vận động: Hiện tại đứt gân duỗi ngón I bàn tay Pi khâu nối chưa phục hồi: 6%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn V là: $9\% + 6\% = 14\%$, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 2915/25/KLTTCT-TTPY ngày 16/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích rách bao khớp, đứt gân hoàn toàn gân ngón I bàn tay trái; Rách da bao khớp, mẻ khớp đốt 1- 2 ngón I bàn tay Pi; Đứt bán phần gân nhị đầu mặt trước cánh tay Pi + Khám thần kinh vận động; Đứt bán phần gân cơ nhị đầu cánh tay Pi, đứt gân ngón I bàn tay Pi và ngón I bàn tay trái khâu nối chưa phục hồi: 6%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Giáp Văn D là: $6\% + 4\% = 10\%$, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại Bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Mã Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Mã Văn P, Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, nhân thân, tính chất vụ án, vai trò, Hình vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mã Văn P T 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mã Văn P T 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mã Văn P Pi chấp Hình hình phạt chung cho hai tội là T 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính T ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2024.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Giáp Văn D T 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt bị cáo đi thi Hình án.

+ Bị cáo Phạm Văn V T 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt bị cáo đi thi Hình án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn H T 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt bị cáo đi thi Hình án nhưng được trừ thời gian tạm giữ T ngày 04/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

+ Bị cáo Giáp Minh Q T 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt bị cáo đi thi Hình án nhưng được trừ thời gian tạm giữ T ngày 04/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

+ Bị cáo Trần Văn Q T 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt bị cáo đi thi Hình án nhưng được trừ thời gian tạm giữ T ngày 04/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01(một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 47,5cm (lưỡi dao dài 34cm, phần bản dao rộng nhất 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc các bị cáo Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q

mỗi bị cáo Pi chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mã Văn P.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Mã Văn P, Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q tHnh khẩn khai nhận về toàn bộ Hnh vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh S có mặt trình bày:* Anh là bố đẻ của bị cáo P, sự việc xảy ra anh không nắm được và không chứng kiến, sau khi sự việc xảy ra bị cáo P tác động gia đình bồi thường cho bị cáo D, V số tiền 45.000.000 đồng, anh không yêu cầu bị cáo P Pi hoàn trả anh số tiền trên, ngoài ra anh không có ý kiến gì khác.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H có mặt trình bày:* Sự việc xảy ra chị không nắm được, chiếc xe máy bị cáo P sử dụng để dao là tài sản riêng của chị, chị mua xe này T trước khi kết hôn với bị cáo P và đứng tên cá nhân chị, ngoài ra chị không có ý kiến gì khác.

* *Người làm chứng anh H có mặt trình bày:* Anh có được chứng kiến sự việc xảy ra và có can ngăn mọi người đánh nhau, anh là người đưa V đi bệnh viện cấp cứu, ngoài ra anh không chứng kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng anh H, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Mã Văn P, Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến Hnh vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên

bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/11/2024, tại khu vực đường bê tông và lề đường trước Quán lẩu nướng “Bảo An” gần chợ My Điền thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (là khu vực có đông người đang ngồi ăn uống, đi lại trên đường); do mâu thuẫn bột phát trong quá trình sinh hoạt, Mã Văn P đã có Hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 47,5cm (lưỡi dao dài 34cm, phần bản dao rộng nhất 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm) là hung khí nguy hiểm chém khoảng 04 nhát trúng vào trán trái, cằm Pi, ngón cái và ngón trỏ tay Pi của Phạm Văn V dẫn đến Phạm Văn V bị tổn hại 14% sức khỏe. Sau đó, P lại tiếp tục đuổi và chém khoảng 03 nhát trúng vào ngón trỏ tay trái, ngón trỏ tay Pi và cánh tay Pi của Giáp Văn D dẫn đến Giáp Văn D bị tổn hại 10% sức khỏe. Các bị cáo Giáp Minh Q, Nguyễn Văn H có Hành vi dùng ghế nhựa cứng cao 70cm, rộng 41cm; Trần Văn Q có Hành vi dùng 01 chiếc bát bằng nhựa cứng có đường kính 11cm, cao 05cm để về phía người V và lao vào đánh nhau với V, D; V và D có Hành vi sử dụng 01 gậy bóng chày bằng kim loại dài khoảng 50cm để đánh nhau với P, Q, Q và H. Hành vi của các đối tượng trên đã làm cho khách đang ăn, uống ở khu vực này hoang mang, lo sợ Pi rời khỏi vị trí ăn uống, các phương tiện tham gia giao thông tại đoạn đường này không thể đi qua lại được, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương.

Đối với Mã Văn P có Hành vi gây thương tích cho Giáp Văn D; quá trình điều tra, Giáp Văn D đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với P, việc D rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc gì nên Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm Hành chính đối với Mã Văn P.

Khi thực hiện Hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với Hành vi như trên, bị cáo Mã Văn P tự mình dùng dao và gây thương tích cho V nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Mã Văn P, Giáp Văn D, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H, Giáp Minh Q, Trần Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của Hành vi phạm tội thấy:

* Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đối với Hành vi cố ý gây thương tích: Bị cáo P tự mình dùng dao gây thương tích cho V nên bị cáo P Pi chịu độc lập về Hành vi cố ý gây thương tích.

Đối với Hành vi gây rối trật tự công cộng: Các bị cáo trong vụ án phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, chỉ là bột phát, không có sự câu kết chặt chẽ, không

phân công nhiệm vụ rõ ràng cho Tng người. Theo diễn biến Hnh vi của các bị cáo trong vụ án thì Hội đồng xét xử xét thấy vai trò của Tng bị cáo như sau:

Các bị cáo V, D là nhóm người khiêu khích đánh nhau với nhóm của P trước, sử dụng hung khí là 01 gậy bóng cHy bằng kim loại để đánh nhau với P, Q, Q, H nên có vai trò thứ nhất trong vụ án.

Nhóm của bị cáo P gồm các bị cáo P, Q, H, Q: Bị cáo P là người trực tiếp cầm dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho V bị cáo đã chịu độc lập về Hnh vi này trong vụ án, đối với Hnh vi gây rối trật tự công cộng thì P chỉ có vai trò đồng phạm, các bị cáo Q, H có Hnh vi dùng ghế nhựa cứng, Q có Hnh vi dùng 01 chiếc bát bằng nhựa cứng lao vào đánh nhau với V, D nên các bị cáo P, Q, Q, H có vai trò thứ hai trong vụ án.

* Về tính chất, mức độ của Hnh vi phạm tội: Xuất phát T việc mâu thuẫn bột phát trong quá trình sinh hoạt nhưng các bị cáo không bình tình giải quyết theo quy định pháp luật, do bức tức cá nhân mà các bị cáo đã lao vào đánh nhau hỗn loạn tại nơi tập trung nhiều cửa Hng kinh doanh, khu đông dân cư, làm cho các khách đang ăn uống tại các cửa Hng lo lắng, sợ hãi Pi rời khỏi vị trí đang ăn uống, làm cho các phương tiện đang lưu thông trên đường Pi dừng lại, gây mất an ninh trật tự nơi công cộng, gây ùn tắc giao thông. Hnh vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, các quy tắc, sinh hoạt nơi công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần Pi được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Như vậy, mức đề nghị hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Mã Văn P, Trần Văn Q, Giáp Minh Q, Nguyễn Văn H sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo P tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo P tội “Cố ý gây thương tích” có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân xấu đã bị xử phạt Hình chính về Hình vi cố ý gây thương tích cho người khác. Các bị cáo D, V, H, Q, Q đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo P, D, V, H, Q, Q đều không bị chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

T những phân tích trên, đánh giá về vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của Hình vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy:

Vụ án này các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, tính chất nghiêm trọng, ảnh hưởng dư luận xấu trong xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, tình hình phạm tội này ngày càng có chiều hướng gia tăng trên địa bàn thị xã Việt Yên nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo bị chấp Hình hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo P đã tác động đến gia đình (anh Mã Văn S là bố đẻ bị cáo P) bỏ ra 45.000.000 đồng để bồi thường thay bị cáo P, các bị cáo Trần Văn Q, Giáp Minh Q, Nguyễn Văn H mỗi người đã bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng đưa cho anh S để anh S đứng ra thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho Giáp Văn D số tiền 40.000.000 đồng, cho Phạm Văn V số tiền 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo D, V xác nhận đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường dân sự; anh S tại phiên tòa có mặt không yêu cầu bị cáo P bị hoàn trả số tiền đã bỏ ra bồi thường thay bị cáo P. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc gậy bóng chày bằng kim loại dài khoảng 50cm mà Phạm Văn V, Giáp Văn D sử dụng làm hung khí, V không nhớ sau khi xảy ra sự việc đã vứt ở đâu nên Cơ quan điều tra đã tiến Hình truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 98E- 714.42 bị cáo P sử dụng để dao; quá trình điều tra và tại phiên tòa chị H là vợ bị cáo P xác định chiếc xe này là tài sản riêng của chị mua và đứng tên đăng ký xe ngày 20/5/2020 trước khi kết hôn với P (chị H và P đăng ký kết hôn ngày 02/6/2020) nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 47,5cm (lưỡi dao dài 34cm, phần bản dao rộng nhất 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm) do bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với Hnh vi của Mã Văn P dùng dao chém gây thương tích cho Giáp Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%, quá trình điều tra Giáp Văn D đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với P, việc D rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc gì. Ngày 26/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã đề nghị Phòng Cảnh sát hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với P theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/QĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 26/4/2025, Phòng Cảnh sát hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt Hnh chính Mã Văn P số tiền 5.000.000 đồng là có căn cứ.

- Đối với bị cáo Giáp Minh Q bị bị cáo Phạm Văn V ném chiếc ghế nhựa trúng vào miệng; bị cáo Trần Văn Q khai bị bầm tím khi tham gia đánh nhau. Tuy nhiên, quá trình làm việc thì cả Q, Q đều khai là thương tích nhỏ và không yêu cầu giám định thương tích nên không đặt ra xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Văn H là chủ Quán lẩu nướng “Bảo An” và anh Hoàng Văn H là chủ Quán ốc “96” nơi các đối tượng đã sử dụng ghế để đánh nhau. Anh H và anh H đều xác định việc các đối tượng đuổi đánh nhau không làm hư hỏng đồ vật, tài sản gì của quán và không đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí:

- Bị cáo P là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

- Các bị cáo D, V, H, Q, Q Pi chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mã Văn P T 01(một) năm 7 (bảy) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mã Văn P T 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù về tội “Gây rối

trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mã Văn P Pi chấp Hình hình phạt chung cho hai tội là 03 (ba) năm 8 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính T ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2024.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Giáp Văn D 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt đi thi Hình án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính T ngày bắt đi thi Hình án.

1.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính ngày bắt đi thi Hình án. Nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ T ngày 03/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

- Xử phạt bị cáo Giáp Minh Q 02 (hai) năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính ngày bắt đi thi Hình án. Nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ T ngày 03/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 02 (hai) năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính ngày bắt đi thi Hình án. Nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ T ngày 03/12/2024 đến ngày 08/12/2024.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 47,5cm (lưỡi dao dài 34cm, phần bản dao rộng nhất 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo P được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo D, V, H, Q, Q mỗi bị cáo Pi chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể T ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người Pi thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bắc Giang;
- Trại giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

